

129/2026 VIET NAM - SOUTH CENTRAL COAST - VUNG RO - DAK LAK - Depths , Depth contours, Legend.

Source: Maritime Administration of Quy Nhon, Notice No. 516/TBHH-CVHHQNh

Chart - VN50026 [*previous update 44/2026*]

Insert	depth, 4_9	12°51.976'N 109°24.168'E
	depth, 8_3	12°51.942'N 109°24.173'E
	depth, 10_9	12°51.940'N 109°24.322'E
	depth, 11_5	12°51.862'N 109°24.321'E
	depth, 10_5	12°51.828'N 109°24.168'E
	depth, 11_2	12°51.777'N 109°24.240'E
	10m contour, joining:	12°51.835'N 109°24.151'E
		12°51.978'N 109°24.279'E
	5m contour, joining:	(a) 12°51.795'N 109°24.120'E
		12°51.893'N 109°24.116'E
Delete		12°52.003'N 109°24.209'E
		12°52.072'N 109°24.426'E
	legend, 8.2m (07/2023), centred on:	12°51.880'N 109°24.252'E
	former 5m contour, joining:	(a) above
		12°52.034'N 109°24.144'E

(All position are referred to WGS84 Datum)

129/2026 VIỆT NAM - BỜ BIỂN NAM TRUNG BỘ - VŨNG RÔ - ĐẮK LẮK - Độ sâu , Đường đẳng sâu, Chú giải.

Nguồn: Cảng vụ hàng hải Quy Nhon, Thông báo số 516/TBHH-CVHHQNh

Hải đồ - VN50026 [*cập nhật trước 44/2026*]

Chèn	độ sâu, 4_9	12°51.976'N 109°24.168'E
	độ sâu, 8_3	12°51.942'N 109°24.173'E
	độ sâu, 10_9	12°51.940'N 109°24.322'E
	độ sâu, 11_5	12°51.862'N 109°24.321'E
	độ sâu, 10_5	12°51.828'N 109°24.168'E
	độ sâu, 11_2	12°51.777'N 109°24.240'E
	đường đẳng sâu 10m, nối:	12°51.835'N 109°24.151'E
		12°51.978'N 109°24.279'E
	đường đẳng sâu 5m, nối:	(a) 12°51.795'N 109°24.120'E
		12°51.893'N 109°24.116'E
Xóa		12°52.003'N 109°24.209'E
		12°52.072'N 109°24.426'E
	Chú giải, 8.2m (07/2023), tâm đặt tại:	12°51.880'N 109°24.252'E
	đường đẳng sâu 5m cũ, nối:	(a) ở trên
		12°52.034'N 109°24.144'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)